

# XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

TS. TÔNG ĐỨC THẢO

ThS. NGUYỄN THẠCH NGỌC

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng trong các Văn kiện Đại hội, đặc biệt là Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV, bài viết phân tích vấn đề “xây dựng con người mới Việt Nam” trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ những thành tựu và thách thức trong quá trình xây dựng “con người Việt Nam thời đại số”; đồng thời, đề xuất hệ giá trị, định hướng phát triển và nhóm giải pháp chiến lược đến năm 2045 nhằm xây dựng thể hệ công dân số hiện đại, nhân văn và sáng tạo, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

● **Từ khóa:** Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chuyển đổi số; Con người mới; Công dân số; Hệ giá trị; Việt Nam.

## 1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định *con người* vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Đây là luận điểm có tính xuyên suốt, được thể hiện rõ trong các Văn kiện Đại hội Đảng từ khóa VI đến khóa XIII và tiếp tục được phát triển, làm sâu sắc thêm trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng.

Theo Dự thảo Báo cáo Tổng kết một số

vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam, việc phát triển con người Việt Nam toàn diện, xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam thời kỳ mới được xác định là một trong những đột phá chiến lược về lý luận và thực tiễn giai đoạn đến năm 2045<sup>1</sup>; đồng thời, chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được coi là những động lực trực tiếp để phát triển con người mới xã hội

chủ nghĩa - những công dân vừa làm chủ công nghệ, vừa kiên định bản lĩnh chính trị, nhân văn, sáng tạo và có trách nhiệm xã hội<sup>2</sup>.

Trong Dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đảng tiếp tục nhấn mạnh nhiệm vụ: “Ban hành hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam, tích hợp vào chương trình giáo dục, truyền thông đại chúng và hoạt động văn hóa cơ sở”<sup>3</sup> nhằm hình thành thế hệ công dân mới thích ứng với thời đại số. Đây là bước phát triển lý luận quan trọng, thể hiện sự kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về việc lấy con người là trung tâm của sự nghiệp cách mạng, đồng thời gắn với yêu cầu hiện đại hóa đất nước trong kỷ nguyên công nghệ. Bên cạnh đó, Dự thảo cũng khẳng định nhiệm vụ: “Đầu tư phát triển con người Việt Nam thời đại số, với các chỉ tiêu về sức khỏe, giáo dục, kỹ năng số, kỹ năng toàn cầu, khả năng học tập suốt đời”<sup>4</sup>. Điều này cho thấy, khái niệm “con người mới Việt Nam” ngày nay không còn giới hạn trong phạm vi đạo đức - chính trị như thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội truyền thống mà đã mở rộng thành một phạm trù tích hợp giữa đạo đức, tri thức, bản lĩnh, năng lực số và tinh thần sáng tạo, hội nhập.

Trên bình diện quốc tế, định hướng này phù hợp với xu thế chung mà Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO) đề cập trong Báo cáo Tái kiến tạo tương lai chung: Một kế ước xã hội mới cho giáo dục. Báo cáo nhấn mạnh: “Chuyển đổi số phải phục vụ cho sự tái thiết nhân văn của giáo dục, bảo đảm rằng công nghệ đóng vai trò khuếch đại, chứ không thay thế bản

chất xã hội của con người”<sup>5</sup>. Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), trong Báo cáo Phát triển con người giai đoạn 2023-2024: Giải phóng tiềm năng con người trong thế giới phân cực cũng khẳng định: “Năng lực số đang nổi lên như một chiều kích mới của phát triển con người, bổ sung cho giáo dục và sức khỏe trong vai trò là những yếu tố thiết yếu giúp con người phát triển toàn diện và hưng thịnh”<sup>6</sup>.

Những quan điểm này cho thấy sự tương đồng rõ nét giữa tầm nhìn của Việt Nam và xu hướng quốc tế về phát triển con người trong thời đại số. Việc xây dựng con người mới Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư không chỉ là sự kế thừa một cách sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về con người xã hội chủ nghĩa, mà còn là quá trình hiện thực hóa phương châm phát triển con người toàn diện, giàu tính nhân văn, thích ứng với môi trường hiện đại, số hóa và hội nhập. Đây là định hướng chiến lược nhằm đưa Việt Nam trở thành quốc gia phát triển, có thu nhập cao và đạt được mục tiêu “phát triển về con người” như một trụ cột của tiến bộ và phồn vinh quốc gia.

## **2. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xây dựng “con người mới Việt Nam” trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số quốc gia**

Về phương diện lý luận, vấn đề “xây dựng con người mới Việt Nam” bắt nguồn trực tiếp từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất con người cũng như vai trò quyết định của nhân tố con người trong sự phát triển xã hội. C.Mác khẳng định: “...bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội”<sup>7</sup>, do đó sự hình thành con người mới phải gắn liền

với quá trình cải biến các điều kiện vật chất và tinh thần của đời sống xã hội. Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo luận điểm này trong thực tiễn cách mạng Việt Nam và nhấn mạnh: "...muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội [...] phải xây dựng con người xã hội chủ nghĩa"<sup>8</sup>. Theo Người, con người xã hội chủ nghĩa phải có cả đạo đức cách mạng, tri thức khoa học, tác phong công nghiệp, tinh thần nhân văn và lòng yêu nước sâu sắc, tức là sự thống nhất giữa phẩm chất và năng lực, giữa lý tưởng và hành động, giữa truyền thống và hiện đại.

Trong Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đảng nhấn mạnh nhiệm vụ "Phát triển toàn diện con người Việt Nam về đạo đức, trí tuệ, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh gắn với xây dựng, hoàn thiện con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa"<sup>9</sup>. Báo cáo cũng chỉ rõ yêu cầu phát triển con người thời kỳ mới đòi hỏi sự kết hợp hài hòa giữa giá trị đạo đức, bản lĩnh chính trị và năng lực số, trong đó đạo đức cách mạng là gốc, bản lĩnh là trụ cột, năng lực công nghệ là điều kiện<sup>10</sup>. Ở góc độ thể chế, Đảng cũng xác định định hướng đổi mới trong công tác cán bộ và tổ chức, đó là: "...đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng, phát triển các nền tảng số an toàn trong công tác quản lý đảng viên và sinh hoạt đảng"<sup>11</sup>; "Xây dựng, triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực số nhằm trang bị kỹ năng số toàn diện cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và xã hội số"<sup>12</sup>. Điều đó cho thấy, khái niệm

"con người mới" trong tư duy của Đảng hiện nay không chỉ gắn với phẩm chất chính trị và đạo đức mà đã mở rộng thành phạm trù bao gồm năng lực công nghệ, năng lực sáng tạo và năng lực hội nhập toàn cầu trong môi trường số.

Dự thảo Báo cáo Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam cũng nhấn mạnh, trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, con người vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là sản phẩm của tiến trình số hóa, bởi mọi chính sách chuyển đổi số chỉ phát huy hiệu quả khi con người thực sự làm chủ công nghệ và giữ vững nền tảng giá trị Việt Nam. Đây chính là cơ sở để khẳng định chuyển đổi số phải được định hướng bởi con người chứ không chỉ bởi công nghệ. Quan điểm này phù hợp với xu hướng quốc tế, thể hiện trong khuyến nghị của Diễn đàn Kinh tế thế giới tại Báo cáo Tương lai việc làm 2023: Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phải được định hướng bởi cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm, trong đó chuyển đổi số cần củng cố lòng thấu cảm, đạo đức và tính bao dung, chứ không được thay thế hay làm mất đi những giá trị đó<sup>13</sup>.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới cho thấy, con người Việt Nam đã trải qua quá trình phát triển sâu sắc cả về tư duy, năng lực và hệ giá trị. Đặc biệt, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các công nghệ cốt lõi như: Trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (Blockchain), dữ liệu lớn (Big Data) và tự động hóa đang làm thay đổi căn bản cách con người Việt Nam học tập, lao động và sinh sống. Giai đoạn 1986-2010 là thời kỳ hình thành "con người đổi mới",

năng động, sáng tạo; giai đoạn 2010-2025 chứng kiến sự chuyển hóa mạnh mẽ sang *mô hình con người số hóa - hiện đại - hội nhập - nhân văn*. Sự chuyển hóa này là kết quả tổng hòa của các yếu tố: Chính sách của Đảng về phát triển con người toàn diện, tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tiến trình chuyển đổi số quốc gia đang diễn ra sâu rộng trên mọi lĩnh vực. Từ năm 2016 đến nay, sự nghiệp đổi mới đã chuyển từ chiều rộng sang chiều sâu, lấy con người và văn hóa làm trung tâm, trong đó việc “xây dựng hệ giá trị con người và văn hóa được tiến hành từng bước phù hợp với điều kiện phát triển của mỗi giai đoạn của thời kỳ đổi mới, gắn với đổi mới đồng bộ và toàn diện các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội”<sup>14</sup>. Đảng xác định: “...phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng cho sự phát triển [...] lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính”<sup>15</sup> quyết định vị thế quốc gia trong kỷ nguyên công nghệ và kinh tế tri thức.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định, *khung giá trị của con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới* đã được Đảng phát triển thành hệ giá trị mới, kết hợp hài hòa giữa truyền thống văn hóa dân tộc với các phẩm chất của công dân số toàn cầu. Như vậy, khái niệm “con người mới” được xác lập trên 4 giá trị chính: 1) *Chính trị - bản lĩnh - trách nhiệm xã hội*, thể hiện qua lòng yêu nước, ý thức công dân và tinh thần dân chủ; 2) *Tri thức - sáng tạo - năng lực công nghệ*, phản ánh khả năng làm chủ tri thức và đổi mới trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; 3) *Đạo đức - nhân văn - văn hóa số*, thể hiện năng lực ứng xử, chia sẻ và tôn

trọng trong môi trường trực tuyến; 4) *Hội nhập - toàn cầu - tự cường dân tộc*, phản ánh bản lĩnh Việt Nam trong thế giới kết nối đa nền tảng. Do đó, “con người mới Việt Nam” trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phải được nhìn nhận như một *hình mẫu tích hợp đạo đức, tri thức, công nghệ và văn hóa số, tạo nên bản lĩnh con người Việt Nam hiện đại, nhân văn và sáng tạo*, đúng như tinh thần mà Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đề ra, đó là: Phát triển con người toàn diện, có đạo đức, tri thức, năng lực sáng tạo, bản lĩnh, khát vọng và ý chí vươn lên, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc<sup>16</sup>.

Trong thực tiễn, nước ta đã đạt được những *thành tựu* nhất định trong việc hình thành năng lực số, giá trị số, văn hóa số của con người Việt Nam. Cụ thể:

*Thứ nhất, về giáo dục và tri thức số.*

Hệ thống giáo dục quốc dân đã tích hợp nội dung về kỹ năng số, tư duy sáng tạo và đổi mới vào chương trình học. Theo Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mục tiêu là đến năm 2030 “Dịch chuyển cơ cấu trình độ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế tri thức và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu; tỷ trọng quy mô đào tạo các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán (STEM) đạt 35%./ Mở rộng không gian phát triển và nâng cao năng lực cho các cơ sở giáo dục đại học, bảo đảm 100% cơ sở giáo dục đại học đạt chuẩn. Phấn đấu 100% cơ sở đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng theo các chu kỳ kiểm định phù hợp.

Số lượng công bố khoa học và công trình ứng dụng khoa học - công nghệ tính bình quân trên 01 giảng viên toàn thời gian đạt 0,6 công trình/năm”<sup>17</sup>. Việc triển khai nền tảng học tập mở, kho bài giảng điện tử (MOET E-learning) của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nơi tổng hợp các bài giảng số hóa từ cấp mầm non đến trung học phổ thông, cho phép học sinh và giáo viên truy cập, học tập và tương tác trực tuyến qua internet đã giúp phá vỡ rào cản không gian và thời gian, cung cấp tài liệu học tập đa dạng dưới dạng văn bản, hình ảnh, video, bài kiểm tra, v.v.. Bên cạnh đó, nền tảng học tập Công Dân Số (do Tổ chức Di cư quốc tế (IOM) Việt Nam và Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hợp tác triển khai) đã bước đầu hình thành thể hệ trẻ với tư duy số hóa, gắn kết chặt chẽ với tinh thần sáng tạo và khởi nghiệp. Những nền tảng này không chỉ nâng cao năng lực học tập và ứng dụng công nghệ của học sinh, mà còn góp phần định hình những phẩm chất cốt lõi của con người Việt Nam trong kỷ nguyên số.

*Thứ hai, về đạo đức, văn hóa, giá trị con người.*

Đảng xác định trọng tâm của thời kỳ mới là phát triển hệ giá trị quốc gia và chuẩn mực con người Việt Nam. Nhiều phong trào văn hóa - xã hội hướng đến lan tỏa “văn hóa số” đã được phát động, phù hợp với tinh thần mà Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh: “...mỗi người dân sẽ là một “đại sứ văn hóa” để tuyên truyền, lan tỏa hình ảnh đặc sắc của quần thể di tích và danh thắng đến với bạn bè quốc tế, thông qua các sự kiện văn hóa, nhất là trên nền tảng số”<sup>18</sup>. Những hoạt động này nhằm hình thành hệ

giá trị của con người Việt Nam hiện đại: *Yêu nước, nhân văn, sáng tạo, trách nhiệm, kỷ cương số.*

*Thứ ba, về năng lực sáng tạo và hội nhập.*

Việt Nam liên tục được xếp hạng cao trong các báo cáo về chỉ số đổi mới sáng tạo và năng lực số. Theo Báo cáo Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu 2024 của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ thế giới (WIPO), Việt Nam đứng thứ 44/133 quốc gia và là một trong số ít quốc gia thu nhập trung bình đạt được nhiều tiến bộ nhất về đổi mới sáng tạo trong thập kỷ qua<sup>19</sup>. Đây là minh chứng cho sự phát triển mạnh mẽ của nguồn nhân lực sáng tạo, nhất là trong lĩnh vực công nghệ số, khoa học dữ liệu, truyền thông và công nghiệp nội dung số, những lĩnh vực mà “con người mới Việt Nam” đang thể hiện năng lực rõ rệt.

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả khả quan, nhưng quá trình xây dựng con người mới Việt Nam vẫn đang đối mặt với những *hạn chế* căn bản. *Trước hết*, đó là sự thiếu đồng bộ trong thể chế phát triển con người số, khi nhiều chính sách chưa gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục, khoa học - công nghệ, văn hóa và kinh tế. *Thứ hai*, khoảng cách về kỹ năng số và tư duy sáng tạo giữa các vùng miền, đặc biệt là giữa khu vực đô thị và nông thôn, giữa thế hệ trẻ và thế hệ lao động trung niên, còn đáng kể. *Thứ ba*, tình trạng lệch chuẩn giá trị đạo đức trong không gian mạng ngày càng phổ biến, thể hiện qua thông tin sai lệch, bạo lực ngôn từ, thiếu tôn trọng các chuẩn mực xã hội.

Có thể thấy, thực tiễn xây dựng con người mới Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ tư và chuyển đổi số quốc gia đã khẳng định tính đúng đắn trong định hướng của Đảng, đó là: “Xây dựng con

người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”<sup>20</sup> nhằm “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”<sup>21</sup>. Đây không chỉ là kết quả của gần bốn thập niên đổi mới, mà còn là nền tảng để hình thành “thế hệ Việt Nam số”, thế hệ vừa mang giá trị truyền thống, vừa hội nhập toàn cầu, làm chủ tri thức và công nghệ, hướng tới mục tiêu “dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”.

### 3. Định hướng và một số nhóm giải pháp xây dựng “con người mới Việt Nam” đến năm 2045

Trong kỷ nguyên phát triển mới, khi Việt Nam đặt mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045, vấn đề xây dựng “con người mới Việt Nam” được xác định là một định hướng mang tính chiến lược, giữ vai trò quyết định đối với mục tiêu phát triển quốc gia bền vững và hội nhập quốc tế. Trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV, Đảng xác định: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số nhằm phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, năng lực sáng tạo, kỹ năng

sống, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức công dân, tuân thủ pháp luật, gắn với gìn giữ, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị quốc gia dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại; có cơ chế, chính sách hiệu quả đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài”<sup>22</sup>. Điều đó có nghĩa là, con người Việt Nam vừa là động lực, vừa là mục tiêu của công cuộc chuyển đổi số quốc gia và hội nhập toàn cầu. Do đó, cần xây dựng định hướng và các nhóm giải pháp chiến lược một cách đồng bộ, nhất quán, bám sát quan điểm của Đảng và tiếp thu có chọn lọc các khuyến nghị quốc tế. Đây là cơ sở quan trọng để bảo đảm quá trình xây dựng con người mới Việt Nam diễn ra toàn diện, hiện đại và phù hợp với yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong giai đoạn tới.

#### *Về định hướng chiến lược tổng quát*

Cần khẳng định rằng, xây dựng con người mới Việt Nam trong thời đại số không thể tách rời mục tiêu xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện đại, nhân văn và hội nhập. Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng xác định định hướng đến năm 2045 là phát triển con người toàn diện, có đạo đức, tri thức, năng lực sáng tạo, bản lĩnh, khát vọng và ý chí vươn lên, đồng thời củng cố và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc<sup>23</sup>. Trong trình tự phát triển đó, “con người mới” phải mang hệ giá trị kép: *Giá trị nền tảng* là yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương; *giá trị hiện đại* là tri thức, sáng tạo, năng lực công nghệ, hội nhập toàn cầu. Vì vậy, định hướng chiến lược giai đoạn 2026-2045 của Việt Nam phải đồng thời bảo đảm: 1) Phát triển năng lực công nghệ, tri thức số; 2) Củng cố

đạo đức, văn hóa, bản sắc Việt Nam;  
3) Nâng cao năng lực thích ứng và trách nhiệm xã hội của công dân toàn cầu.

**Về một số nhóm giải pháp**

*Thứ nhất, nhóm giải pháp về thể chế và chính sách.*

Trọng tâm của nhóm giải pháp này là thể chế hóa tầm nhìn “phát triển con người trong kỷ nguyên số” thành hệ thống chính sách quốc gia thống nhất, cụ thể: *Một là*, xây dựng Chiến lược quốc gia về phát triển con người Việt Nam trong kỷ nguyên số giai đoạn 2026-2045, đặt ngang hàng với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Chiến lược cần xác định rõ các khái niệm như: “*Công dân số*”, “*đạo đức số*”, “*trách nhiệm xã hội số*”, đồng thời thiết lập hệ chỉ số đánh giá mức độ phát triển con người số. *Hai là*, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các bộ, ngành liên quan nhằm triển khai chính sách con người theo mô hình liên thông “chính phủ số - giáo dục số - văn hóa số - xã hội số”. *Ba là*, tiếp tục hoàn thiện pháp luật về an toàn dữ liệu, đạo đức trong sử dụng AI, quyền con người trong không gian mạng, bảo đảm nguyên tắc nhân văn, dân chủ và minh bạch.

*Thứ hai, nhóm giải pháp về giáo dục, khoa học - công nghệ.*

Trong thời đại số, giáo dục không chỉ là truyền đạt tri thức mà còn là quá trình hình thành năng lực sáng tạo, tư duy phản biện, kỹ năng số và đạo đức số cho mỗi công dân. Vì vậy, cần đổi mới căn bản giáo dục theo hướng học tập suốt đời, bảo đảm mọi công dân có cơ hội tiếp cận các nền tảng học tập

trực tuyến (MOOCs), qua đó phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và sáng tạo. Điều này gắn với mục tiêu đã được đặt ra trong Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: “...tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%”<sup>24</sup>. Tích hợp năng lực số vào mọi bậc học, trong đó chú trọng các nhóm kỹ năng sử dụng công nghệ số, tư duy dữ liệu, đạo đức số, an ninh mạng và năng lực giải quyết vấn đề trong môi trường số. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học số, bảo đảm họ được cập nhật thường xuyên các tri thức, kỹ năng mới, được tham gia các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về AI, dữ liệu mở, an ninh mạng, xuất bản học thuật số. Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học xã hội và nhân văn số nhằm nghiên cứu tác động xã hội, văn hóa, đạo đức của công nghệ, từ đó hình thành cơ sở lý luận cho “văn hóa số Việt Nam” và phục vụ việc hoạch định chính sách phát triển con người trong thời đại mới.

*Thứ ba, nhóm giải pháp về văn hóa, đạo đức và hệ giá trị.*

Bám sát một trong những nhiệm vụ trọng tâm được xác định cho giai đoạn đến năm 2045, đó là: “Phát triển con người toàn diện, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”<sup>25</sup>. Trong bối cảnh chuyển đổi số, nhiệm vụ này cần được mở rộng thành “xây dựng đạo đức và văn hóa số Việt Nam”, trong đó trọng tâm là hình thành “Hệ giá trị Việt Nam thời đại số” với các thành tố cốt lõi là: Yêu nước, nhân ái, trung thực, sáng tạo, trách nhiệm. Hệ giá trị

này phải được thấm thấu vào giáo dục, truyền thông, nghệ thuật và đời sống cộng đồng. Đồng thời, cần đưa văn hóa vào công nghệ, khuyến khích phát triển công nghiệp nội dung số và các sản phẩm văn hóa - giáo dục trực tuyến phản ánh giá trị Việt Nam; xây dựng “không gian mạng nhân văn”, tạo lập môi trường số lành mạnh. Việc này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng nhằm kiểm soát thông tin độc hại, lan tỏa giá trị tích cực và bồi đắp nền tảng đạo đức, văn hóa cho xã hội số.

*Thứ tư, nhóm giải pháp về xã hội, cộng đồng và nhân lực.*

Xây dựng con người mới không thể tách rời việc xây dựng xã hội học tập, sáng tạo và nhân văn. Do đó, cần hình thành các cơ chế để mỗi cá nhân thực sự trở thành chủ thể tham gia và đồng kiến tạo giá trị trong xã hội số; thúc đẩy bình đẳng về cơ hội số thông qua mở rộng hạ tầng internet, đào tạo kỹ năng số cho người nghèo, người ở vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số. Cùng với đó, cần phát triển đội ngũ nhân lực số chất lượng cao, triển khai hiệu quả *Chương trình phát triển Chính phủ số*, hướng tới xây dựng Chính phủ thông minh vận hành trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo vào năm 2030, tập trung vào 9 nhóm nhiệm vụ, trong đó yêu cầu số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; phát triển dữ liệu mở; hình thành tối thiểu 3 cụm Trung tâm Dữ liệu quốc gia; đào tạo kỹ năng số, tích hợp trí tuệ nhân tạo trong chương trình đào tạo cán bộ, công chức<sup>26</sup>. Nhà nước cần khuyến khích doanh nghiệp và tổ chức xã hội tham gia phát triển con người thông qua các quỹ học bổng số, chương trình cổ vấn

khởi nghiệp và các nền tảng chia sẻ tri thức mở; phát triển “Chính quyền nhân văn số”, trong đó người dân có thể tham gia hoạch định chính sách, giám sát và phản hồi qua nền tảng trực tuyến, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa trong môi trường số. Những giải pháp này gắn liền với mục tiêu của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19-6-2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị: Hình thành xã hội số toàn diện, lấy người dân làm trung tâm; mọi người đều có cơ hội bình đẳng phát triển và thụ hưởng thành quả của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư<sup>27</sup>.

*Tóm lại*, xây dựng con người mới Việt Nam trong thời đại công nghệ số là đòi hỏi tất yếu của sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phản ánh sự kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về con người. “Con người xã hội chủ nghĩa” và “con người số Việt Nam” là bước phát triển tự nhiên của lý luận và thực tiễn cách mạng trong bối cảnh mới. Con người mới hôm nay phải hội tụ đủ các phẩm chất: Trí tuệ, đạo đức, sáng tạo, trách nhiệm, nhân văn; phải làm chủ công nghệ, nhưng cũng phải là chủ thể định hướng đạo đức cho công nghệ. Giai đoạn từ nay đến năm 2045, Việt Nam cần hướng tới xây dựng một “xã hội nhân văn số”, trong đó công nghệ phục vụ con người, giá trị đạo đức và sáng tạo được bảo đảm bởi thể chế và văn hóa. Khi ấy, “con người mới Việt Nam” không chỉ là người yêu nước, cần, kiệm, nhân ái như trong truyền thống cách mạng, mà còn là công

dân toàn cầu, chủ thể sáng tạo tri thức và người gìn giữ bản sắc Việt Nam trong không gian số. Đó chính là hiện thân của lý tưởng phát triển con người toàn diện, vì con người và do con người ■

1, 2, 3, 4, 9, 10, 11, 12, 14, 15, 16, 20, 21, 22, 25 Xem: TOÀN VĂN: Dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội XIV của Đảng, <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn>, ngày 3-11-2025.

<sup>5</sup> UNESCO, *Reimagining our futures together: A new social contract for education*, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000379707>

<sup>6</sup> UNDP, *Human Development Report 2023-2024*, <https://hdr.undp.org/content/human-development-report-2023-24>

<sup>7</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.3, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tr.11.

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.69.

<sup>13</sup> Xem: *World Economic Forum, The Future of Jobs Report 2023*, <https://www.weforum.org/reports/the-future-of-jobs-report-2023>

<sup>17</sup> Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31-12-2024 phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

<sup>18</sup> Đông Hà, *Thủ tướng: Mỗi người dân là “đại sứ văn hóa” nhất là trên nền tảng số*, <https://thanhtra.com.vn>, ngày 18-8-2025.

<sup>19</sup> Xem: Bộ Khoa học và Công nghệ, *Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu 2024: Việt Nam tiếp tục tăng 2 bậc, xếp hạng 44/133 nền kinh tế*, Bản tin Chiến lược phát triển (Bản tin chọn lọc phục vụ lãnh đạo), số 10-2024, tr.1.

<sup>23</sup> Xem: Ban Chấp hành Trung ương, *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*, <http://tuyengiaodanvan.vn>, ngày 14-10-2025, tr.4-5.

<sup>24</sup> *Phân đầu 90% lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin vào năm 2030*, <https://nhandan.vn>, ngày 14-3-2025.

<sup>26</sup> Xem: Minh Hiền, *Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 1-12-2025.

<sup>27</sup> Xem: Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, *Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19-6-2025 thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*.